

Vấn Tính Chính Thống (Legitimacy) của một chủ đề

Tác Giả: LS.Trán Thanh Hiáp
Thứ Sáu, 04 Tháng 11 Năm 2011 05:50

Lưu ý ghi chú có phần nhớt hóa của người viết: Trong nhớt ngày gần đây, nhân viên của một báo vẫn có nội dung chính trị mang tên “Thớt Ngớt của 36 nhà trí thức Việt Nam” hớt i ngoớt i”



liên quan tới cách và danh nghĩa của quy định của chủ đề Hà Nội, một cuộc tranh luận nào đã diễn ra trên nhiều diễn đàn của người viết ngoài nước. Bài viết ngắn gọn này đây là một đơn “ghi chú” phê phán một bài viết, của cùng tác giả, đăng trên Tạp San Việt Nam, ở Paris năm 2006, trong đó người viết đã nêu lên một số ý kiến sơ lược về vấn đề “Tính Chính Thống” của một chủ đề chính trị. Ghi chú này để có thể quan tâm duyệt xét những khác biệt giữa những chủ đề “chính đáng”, “chính thống”, “hợp pháp” v.v... Những thay đổi những lưu ý ghi chú kể trên hiện giờ vẫn còn tính thời sự cũng như những ích lợi thực tế để phân biệt sai đúng, phải trái, chính tà, người viết đã sẵn sàng của một vài điểm, để trả lời và cho đăng lưu ý những góp phần như làm trong sáng thuật ngữ chính trị và luật học Việt Nam trong thời đại mới. Đơn này người viết xin đề nghị có thể kêu gọi sự thận trọng trong việc sử dụng thuật ngữ công luận quy định do pháp luật quy định thái độ chính trị. Sự thận trọng này cũng còn có thể phân biệt tôn trọng một cách nghiêm ngặt trong việc tranh luận và lập luận và thái độ chính trị. Không được vội, sự nghiêm vùng để một của người viết hớt i ngoớt i sự lâm vào tình trạng hớt i loớt không thể phi, không kể công làm ô nhiễm không gian xã hội văn minh tiến bộ Việt Nam để hình thành sau biến đổi 1975, miền Nam Việt Nam rơi vào quỹ đạo của một tài toàn trị.
LS.Trán Thanh Hiáp

Có một « tính chính thống » đã được dùng để dịch những chủ đề tiếng Pháp légitimité, tiếng Đức

Vấn Tính Chính Thống (Legitimacy) của một chế độ

Tác Giả: LS.Trần Thanh Hiệp
Thứ Sáu, 04 Tháng 11 Năm 2011 05:50

legitimität, tiếng Anh legitimacy, tiếng Tây Ban Nha legitimidad, tiếng Ý legittimita (trước đây người ta dịch là sự chính thống, bây giờ người ta còn dịch là tính chính đáng nữa, dĩ nhiên đây sẽ nói rõ tại sao lại chọn dùng tính chính thống). Tất nhiên, mục đích của nội dung của bài này là qui chiếu vào những ngoại ngữ kể trên. Trong khuôn khổ ghi chú này chỉ xin nêu lên một ít điểm về sự hy vọng giúp trả lời một cách đơn giản câu hỏi « tính chính thống » là gì? Câu hỏi này sẽ được giải đáp trên hai bình diện tiếng Anh và khái niệm. Về mặt tiếng Anh, xin giới thiệu vào hai chế độ Pháp légitimité và tiếng Anh legitimacy. Về mặt khái niệm thì xin giới thiệu quan điểm của phương Đông về quan điểm của phương Tây về tính chính thống.

Tên tiếng Tàu dịch chế độ tiếng Anh Legitimacy là chính thống tính, sang tiếng Hán viết thành tính chính thống và dịch chế độ tiếng Pháp légitimité là tính hợp pháp, tính chính thống. Tên tiếng Việt Nam dịch chế độ légitimité là tính chính đáng và dành chính thống cho chế độ orthodoxe. Cũng vậy theo tên tiếng Việt Nam thì chế độ tiếng Anh legitimacy có nghĩa là tính hợp pháp, tính chính đáng. Không rõ vì lý do nào mà tên tiếng của ta khi dịch những chế độ légitimité, legitimacy lại được biệt khác tên tiếng của Tàu như vậy (cần chú ý rằng chế độ đáng cũng là chế độ Hán). Những điểm đáng nói là một mặt, chế độ chính đáng không được phản ánh được nội dung của hai chế độ légitimité và legitimacy và mặt khác, khái niệm phương Tây về legitimacy và légitimité phân biệt tính hợp pháp (légalité) với tính chính thống (légitimité) trong khi tên tiếng của ta không phân biệt như thế. Do đó tiếng Anh nên dùng tính chính thống thay vì tính chính đáng.

Một chính quyền phải có những điều kiện nào để được coi là có tính chính thống? Có hai loại điều kiện : pháp lý và chính trị. Điều kiện pháp lý là phải hợp pháp tức là phù hợp với pháp luật. Những không phải là bất cứ loại pháp luật nào mà phải là loại pháp luật xuất phát từ ý chí chung của toàn dân (volonté générale). Nếu không như thế thì chính quyền nào cũng đều có tính chính thống, kể cả chính quyền độc tài. Vì vậy lại còn phải thêm nữa những điều kiện chính trị theo đó chính quyền này được toàn dân tự nguyện tuân phục, không phải dùng bạo lực khủng bố ép buộc dân phải theo. Một chính quyền không hội đủ hai loại điều kiện đó thì không được kể như có tính chính thống.

Dân tộc Việt Nam đã trải qua hai kinh nghiệm về tính chính thống, một là dõng dạc và một là dõng dạc và dõng dạc tài toàn trị. Thời xưa tuy nhiên chế độ quân chủ những mục đích quy định thì đều vì dân vua phải được coi là chính thống. Và tính chính thống được quy định về mặt huy động những khả năng chăm lo cho dân. « Chính gì chính đã » câu nói này của Khổng Tử đã khẳng định rằng làm chính trị thì phải lo cho có được chính thống. Vua phải ra vua, quan phải ra quan, cha phải ra cha, con phải ra con, đó là ý nghĩa câu « Quân quân Thiên thiên, Phụng phụng, Tử tử », những điều kiện để kiến tạo một xã hội thanh bình thịnh trị. Vua trái ngược vua, không lo cho dân, không được dân tín nhiệm nữa thì một chính thống và một ngôi vua. Kể cả vua dù có mục đích quy định mà không lo được cho dân thì vẫn không được nhìn nhận là

Vấn Tính Chính Thống (Legitimacy) của một chế độ

Tác Giả: LS.Tr&n Thanh Hi&p
Thứ Sáu, 04 Tháng 11 Năm 2011 05:50

chính thống.

Đ&i thi c&ng s&n, thi cách m&ng vô s&n, v&n đ& chính thống đã b& đ&o l&n, chính tà l&n l&n, đúng h&n ch& là tà trong s& ch& đ&i tà tr& thành chính. Nh&ng ng&i c&ng s&n c&p quy&n, t& đ&t mình lên thi lãnh đ&o t&i cao r&i dùng b&o l&c, gian đ&i đ& áp đ&t ch& đ& toàn tr&. Thi thi thay đ&i, dân chúng đang có c& đ&t l&i v&n đ& chính thống. Nhi&u hành đ&ng b&t ph&c t&ng đã x&y ra hàng ngày và & kh&p n&i trong n&c.

Ng&i dân Vi&t Nam hi&n nay đang s&p s&a thi c& hành m&t thí nghi&m m&i v& chính thống, đó là thí nghi&m chính thống dân ch& (l&gitimit& d&ocratique, democratic legitimacy). Trong vi&n t&ng m&i này, chính quy&n s& ph&i thi c& s& h&p pháp nghĩa là ph&i nh&n đ&c &y nhi&m c&a toàn dân đ& c&m quy&n, ph&i tôn tr&ng pháp lu&t do toàn dân làm ra và ph&i tr& l&i quy&n hành khi m&n nhi&m k& đ& toàn dân ch&n nh&ng ng&i c&m quy&n m&i. Nói cách khác, ch& quy&n qu&c gia, b& đ&ng c&ng s&n sang đ&t t& h&n n&a thi k&, ph&i đ&c tr& l&i cho toàn dân. Và toàn dân, mu&n đ&c coi là ch& t&p thi c&a đ&t n&c, ph&i đ&c thi c& s& hành s& ch& quy&n &y. Theo tiêu chu&n chính thống c&a chính tr& h&c và lu&t h&c ph&ng Tây, ch& quy&n qu&c gia thi hi&n qua c& ch& dân ch& đa nguyên, đa đ&ng, nghiêm ch&nh tôn tr&ng dân quy&n, nhân quy&n.

Đ&i ch& đ& c&ng s&n, thi cách m&ng vô s&n v&i m&t b& máy c&m quy&n chuyên s& đ&ng gian đ&i và b&o l&c đ& áp đ&t ch& đ& thì không thi nói r&ng ch& đ& này có tính chính thống. Vì nh&ng ng&i c&ng s&n c&p quy&n, r&i ti&m quy&n, t& đ&t mình lên thi lãnh đ&o t&i cao và dùng b&o l&c, gian đ&i đ& b&t dân ph&i tuân ph&c t&p đoàn c&m quy&n. T&c là không h& có t& nguy&n ph&c t&ng mà ch& có b&t ph&c t&ng. Thái đ& b&t ph&c t&ng c&a dân là ch& đ&u c&a m&t ch& đ& phi-chính-thống. Vi&c coi ch& đ& &y có « chính nghĩa » đ& c&m quy&n t&t ph&i gây ra nh&ng căng thẳng th&ng th&i ./.

LS.Tr&n Thanh Hi&p